Mẫu 27-HS

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHỔ YÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 43/2018/HSST
Ngày: 16/5/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN

- ***Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà Hà Thị Thu Thủy.

- *Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Hồng Hà.

2. Bà Nguyễn Thị Thanh.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Hà Thị Bích Ngọc - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà:* Ông Ngô Quốc Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 16/5/2018, tại hội trường Ủy ban nhân dân xã Minh Đức, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2018/HSST ngày 06/4/2018; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/QĐXX-ST ngày 02/5/2018 đối với bị cáo:

Vũ Sơn H ; tên gọi khác: không; sinh năm 1994. Tại MĐ – PY – TN.

Nơi cư trú: Xóm H 2, xã MĐ, thị xã PY, tỉnh TN.

Nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: Lớp 08/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; tiền án: Không, tiền sự: Không.

Con ông Vũ Văn H và bà Đặng Thị H1; gia đình có 03 anh, chị em ruột, bị cáo là con thứ nhất; vợ, con: chưa có.

Bị cáo bị giam giữ từ ngày 22/12/2017 đến nay, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh TN. (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Ngô Tiến T, sinh năm 1989; trú quán: Xóm TĐ 3, xã MĐ, thị xã PY, TN. (có mặt);

Người làm chứng:

1. Anh Đào Văn T, sinh năm 1987; trú quán: Xóm NV 1, xã VP, thị xã PY, tỉnh TN (Vắng mặt).

2. Anh Hà Việt N, sinh năm 1993; trú quán: Xóm Tổ dân phố TT, phường BS, thị xã PY, tỉnh TN (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 50 phút ngày 22/12/2017, Tổ công tác của Công an phường BH, thị xã PY đang làm nhiệm vụ tuần tra, đảm bảo an ninh trật tự tại khu vực tổ dân phố YN, phường BH, thị xã PY thì phát hiện một số nam thanh niên, sau xác định được là Vũ Sơn H, Ngô Tiến T, Hà Việt N và Đào Văn T, có biểu hiện nghi vấn mua bán chất ma túy. Tổ công tác đã yêu cầu kiểm tra thì T tự nguyện giao nộp 01 túi ni lon bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể, T khai là ma túy tổng hợp dạng đá, T khai vừa mua của H với giá 300.000đồng. Kiểm tra trên người Vũ Sơn H phát hiện và thu giữ tại túi quần sau bên trái H đang mặc số tiền 300.000đồng, kiểm tra trên người Đào Văn T, Hà Việt N không phát hiện thu giữ gì. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định, tạm giữ 01 điện thoại di động của Vũ Sơn H, 01 điện thoại di động của T và 01 xe mô tô BKS 20E1-02057 của N.

Quá trình điều tra Vũ Sơn H khai nhận: Bản thân nghiện ma tuý, sáng ngày 22/12/2017, Tùng gọi điện thoại cho H hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá (Methamphetaminne). H đồng ý và rủ bạn là Hà Việt N đi xe mô tô BKS 20E1-02057 của N ra PY chơi. Khi đi H mang theo 01 gói ma túy đá để bán cho T. H không trực tiếp đưa gói ma túy cho T mà để vào vị trí ô thứ tư (từ dưới lên trên) của một chiếc cột điện gần đường thuộc tổ dân phố YN, phường BH, thị xã Phổ Yên, T vào quán nước gần đó để gặp H. Khi gặp T, T đi cùng một thanh niên tên là Đào Văn T, T đưa cho H 300.000đồng, H cầm tiền và chỉ cho T vị trí để gói ma túy mà H vừa để. Khi T ra lấy gói ma túy xong thì bị bắt của tang như đã nêu trên.

Tiến hành mở niêm phong cân trọng lượng số chất rắn dạng tinh thể thu giữ của Ngô Tiến T, ngày 22/12/2017 xác định: Gói niêm phong được thu giữ có ký hiệu A bên trong có 01 túi ni lon màu trắng, bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể có trọng lượng 0,191gam (đã trừ bì). Lấy tất cả số chất rắn nêu trên gửi giám định ký hiệu M.

Tại bản kết luận giám định số 202/KL-PC54 ngày 29/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận*: Chất rắn dạng tinh thể thu giữ của Ngô Tiến Tùng mẫu M gửi giám định là chất ma túy, loại* (Methamphetaminne)*, có trọng lượng (khối lượng):* **0,191** *gam. Mẫu vật đã sử dụng hết.*

Bản cáo trạng số 39/KSĐT-MT ngày 05/4/2018 của Viện kiểm sát nhân nhân thị xã PY, tỉnh TN đã truy tố Vũ Sơn H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo Vũ Sơn H đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử:

* Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 199. Xử phạt Vũ Sơn H từ 24 đến 30 tháng tù.

* Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

* Vật chứng: Áp dụng Điều 47, 48 BLHS 2015; Điều 106 BLTTHS.

+ Tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu M1 ghi vỏ bao mẫu của phong bì niêm phong A.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: số tiền 300.000đ thu giữ của Vũ Sơn H, 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu P ghi 01 điện thoại di động Nokia màu đen thu giữ của Vũ Sơn H; 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu E ghi 01 điện thoại di động Nokia màu trắng đỏ thu giữ của Ngô Tiến Tùng;

Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo theo quy định.

Trong phần tranh luận bị cáo thừa nhận việc truy tố và xét xử là không oan, đúng người, đúng tội. Lời nói cuối cùng của bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất để sớm về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉTXỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. *Về hành vi, quyết định tố tụng:*

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã PY, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã PY, Kiểm sát viên trong quá trình điều

tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về Điều luật truy tố đối với bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện trước 0 giờ 00 phút ngày 01 tháng 01 năm 2018 trước thời điểm Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 có hiệu lực pháp luật. So sánh khoản 1 Điều 251 BLHS năm 2015 có khung hình phạt cao nhất đến 07 năm tù bằng với khung hình phạt cao nhất quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999.

Do đó Viện kiểm sát nhân dân thị xã PY đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999 để truy tố, xét xử đối với bị cáo là phù hợp.

[3] . Về hành vi phạm tội của bị cáo.

Lời khai của bị cáo tại phiên toà là khách quan, thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của người làm chứng, với vật chứng thu được và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử đủ căn cứ xác định: Hồi 10 giờ 50 phút ngày 22/12/2018, tại khu vực tổ dân phố YN, phường BH, thị xã PY, Vũ Sơn H, đã có hành vi bán trái phép **0,191** *gam* ma túy Methamphetaminn cho Ngô Tiến T, với giá tiền 300.000đồng. Khi hai người vừa giao nhận ma túy và tiền cho nhau xong thì bị tổ công tác Công an phường BH phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ vật chứng.

Hành vi, ý thức của Vũ Sơn H đã đủ yếu tố cấu thành tội: " Mua bán phép chất ma tuý" quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999. Bản cáo trạng số 39/KSĐT - MT ngày 05/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã PY truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Nội dung khoản 1 Điều 194 quy định:

1.Người nào... mua bán... trái phép chất ma túy,thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

[4] *Xét tính chất vụ án*: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sự độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy gây ảnh hưởng đến sức khoẻ, làm kiệt quệ kinh tế, làm tan vỡ hạnh phúc và là nguyên nhân mắc căn bệnh thế kỷ HIV/AIDS và

làm phát sinh các tội phạm khác, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây bất bình trong nhân dân vì vậy cần phải xử lý bằng pháp luật hình sự để giáo dục bị cáo và để răn đe phòng ngừa chung.

[5] *Xét nhân thân bị cáo*: Bị cáo xuất thân từ nhân dân lao động, tuổi đời còn trẻ, chưa có tiền án, tiền sự, nhưng không chịu rèn luyện bản thân, đua đòi, mắc nghiện ma tuý, nên đã dẫn bị cáo đến con đường phạm tội.

[6] *Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ*: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.Trong quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhận thức được lỗi lầm của mình đã gây ra nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS. Do vậy khi lượng hình cần chiếu cố xem xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho bị cáo.

[7]. Về hình phạt: Trong thời gian gần đây tình hình tội phạm trên địa bàn tỉnh TN nói chung và trên địa bàn thị xã PY, tỉnh TN có chiều hướng gia tăng, làm cho quần chúng nhân dân bất bình, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Vì vậy cần buộc bị cáo cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian vừa đủ để cải tạo giáo dục bị cáo và để răn đe phòng ngừa chung.

Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa: về hình phạt chính phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù, là chưa tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo; về hình phạt bổ sung không đề nghị áp dụng là chưa phù hợp với quy định của pháp luật vì bị cáo bán ma túy với mục đích kiếm lời. Theo quy định tại khoản 2 Điều 30 của Bộ luật hình sự năm 1999: " Phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với người phạm tội về... ma túy..." Do vậy cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, phạt bị cáo một khoản tiền nhất định để sung quỹ Nhà nước.

[8]. Vật chứng của vụ án thu giữ gồm: 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu M1 ghi vỏ bao mẫu của phong bì niêm phong A, không có giá trị sử dụng. Cần tịch thu để tiêu hủy.

Số tiền 300.000đ thu giữ của bị cáo Vũ Sơn H; 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu P ghi 01 điện thoại di động Nokia màu đen thu giữ của Vũ Sơn H; 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu E ghi 01 điện thoại di động Nokia màu trắng đỏ thu giữ của Ngô Tiến T. Đây là số tiền do mua bán ma túy mà có và 02 chiếc điện thoại bị cáo H và anh T dùng để trao đổi mua bán ma túy với nhau. Do vậy cần tịch thu để sung quỹ Nhà nước.

[9] .Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[11]. Các hành vi khác: Về nguồn gốc ma tuý, bị cáo H khai mua của một thanh niên tên là H ở khu vực cầu vượt thuộc phường ĐT- PY. Quá trình điều tra đến nay chưa xác định được H là ai, địa chỉ cụ thể như thế nào. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, làm rõ và sử ly sau.

Đối với Hà Việt N là người điều khiển xe mô tô đi cùng với H, N không biết việc H giao dịch mua bán ma túy cho T nên cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

Đối với Đào Văn T góp tiền của T mua ma túy để sử dụng cho bản thân, trọng lượng khối lượng ma túy chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên cơ quan điều tra đã tiến hành cảm hóa, giáo dục.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Vũ Sơn H** phạm tội: " Mua bán trái phép chất ma túy".

1. Về hình phạt:

Hình phạt chính: Áp dụng: Khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Sơn H 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 22/12/2017.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Quyết định tạm giam bị cáo Vũ Sơn H 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999 phạt bị cáo Vũ Sơn H 7.000.000đồng (bảy triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47, Điều 48 BLHS năm 2015; Điều 106 BLTTHS.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong ký hiệu M1, lưu vỏ bao mẫu của phong bì niêm phong A.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 300.000đồng tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam, 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu P ghi 01 điện thoại di động Nokia màu đen thu giữ của Vũ Sơn H; 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu E ghi 01 điện thoại di động Nokia màu trắng đỏ thu giữ của Ngô Tiến T.

(Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã PY với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã PY ngày 15/5/2018 và ủy nhiệm chi số 82 ngày 16 tháng 5 năm 2018.).

3. Về án phí: Căn cứ điều 135, 136 BLTTHS, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Vũ Sơn H phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331,333 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Thị Thu Thủy

Nơi nhận
- Bị cáo;
- VKSND thị xã PY;
- VKSND tỉnh TN
- Cơ quan điều tra Công an thị xã PY;
- THAHS;
- CCTHAdân sự thị xã PY;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.